

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 95/2018/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1989.

Nơi ĐKKHKT: Xóm A, xã X, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nơi tạm trú: Số nhà 23, tổ 7, đường P, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tài Q, sinh năm 1986.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Xóm A, xã X, huyện V, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tài Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tài Q.

- Về nuôi con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tài Q thống nhất giao cho anh Nguyễn Tài Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu

Nguyễn Anh B, sinh ngày 23-9-2009 cho đến khi cháu B thành niên, có khả năng lao động tự lập được.

Chị Đỗ Thị T cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Nguyễn Tài Q số tiền là 1.300.000đ/tháng (Một triệu ba trăm nghìn đồng/tháng), kể từ tháng 11 năm 2018 cho đến khi cháu B thành niên, có khả năng lao động tự lập được.

Chị Đỗ Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ chung và các vấn đề khác có liên quan: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tài Q thống nhất không có và không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Tài Q thống nhất chị T nộp toàn bộ.

+ Án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đỗ Thị T nộp 150.000 đồng (Chị T nộp cả phần án phí của anh Q).

+ Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Đỗ Thị T phải nộp 150.000 đồng.

Nhưng được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Đỗ Thị T đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số BB/2012/09850 ngày 11-10-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã X;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu VP Tòa án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Văn Quân